

Số: /KH-UBND

Long Mỹ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số phường Long Mỹ năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về Chuyển đổi số thành phố Cần Thơ năm 2026.

Ủy ban nhân dân phường Long Mỹ ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số phường Long Mỹ năm 2026, cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển Chính phủ số;

Căn cứ Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Thành ủy Cần Thơ về hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chuyển đổi số toàn diện trên ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; lấy dữ liệu số làm động lực, hạ tầng số và hạ tầng dữ liệu dùng chung làm nền tảng; người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Tập trung hoàn thiện hạ tầng số, mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, phát triển các nền tảng đô thị thông minh, thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số, xây dựng công dân số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Qua đó, tạo động lực đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính trên địa bàn phường có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình;
- 70% hệ thống thông tin dùng chung của thành phố được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây triển khai vận hành trên địa bàn phường;
- Số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính;
- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính;
- Phối hợp cung cấp cơ sở dữ liệu được số hóa cho thành phố và liên thông với Trung ương;
- 100% dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo được tích hợp về Kho dữ liệu dùng chung thành phố thông qua nền tảng LGSP;
- Trên 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng đối với việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến;
- 50% các dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng (AI) trong hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý hồ sơ;

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc;

- 100% chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo thành phố;

- 80% khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công;

- 100% nhiệm vụ của các cơ quan hành chính thực hiện được theo dõi, quản lý, giám sát trên môi trường số;

- 100% các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường số;

- Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của phường đạt 100%, tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của phường đạt 100%.

b) Kinh tế số

- Tỷ trọng kinh tế số trên GRDP đạt tối thiểu 10%;

- 60% doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng công nghệ số;

- Hơn 80% doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử;

- 80% tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt trên địa bàn thành phố.

c) Xã hội số

- Tỷ lệ phủ sóng mạng 5G trên địa bàn $\geq 50\%$;

- Trên 80% hộ gia đình có khả năng tiếp cận mạng Internet băng rộng cáp quang với tốc độ 1Gb/s;

- 80% người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID);

- 100% cán bộ, công chức cấp được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản;

- 50% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành;

- 95% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác;

- Tối thiểu 30% dân số từ 15 tuổi trở lên có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân;
- 95% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân;
- 100% trường học cấp phổ thông triển khai nền tảng quản trị trường học;
- Tỷ lệ người học phổ thông có hồ sơ học bạ điện tử cá nhân đạt 100%.

(Đính kèm Phụ lục I)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Ủy ban nhân dân phường (Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, tăng cường công tác lãnh đạo, điều hành thực hiện; công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số của các đơn vị trên địa bàn phường.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

Triển khai, cụ thể hóa các nội dung tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số thành các chương trình, kế hoạch, chiến dịch (*thường xuyên, định kỳ, theo sự kiện, tuần lễ, ngày chuyển đổi số*) với nội dung, hình thức triển khai đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế (*cuộc thi, video, poster, tài liệu tuyên truyền; kênh truyền thông trực tuyến trên các phương tiện, nền tảng số, kênh truyền thông trực tiếp; lồng ghép với các hoạt động của các ngành, lĩnh vực...*) để tuyên truyền, truyền thông các chủ trương, định hướng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của địa phương; vai trò, lợi ích của chuyển đổi số đối với người dân, doanh nghiệp; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; các mô hình, cách làm hay, bài toán, sáng kiến điển hình để phổ biến, nhân rộng.

Triển khai các hoạt động khuyến khích, thúc đẩy thi đua chuyển đổi số, gắn kết cải cách hành chính với chuyển đổi số..., để các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp nâng cao nhận thức, tích cực tham gia, đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền, phòng, chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ thông tin cá nhân,...

3. Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số

a) Phối hợp xây dựng, sửa đổi, ban hành các văn bản có liên quan để thúc đẩy chuyển đổi số;

b) Phối hợp xây dựng, ban hành các văn bản, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực như khuyến khích, thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với người dân, doanh nghiệp; chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp, mới thành lập; chính sách hỗ trợ phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số, các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, dự án thiết kế chip bán dẫn...;

c) Phối hợp tham gia duy trì và cập nhật xây dựng Khung kiến trúc số thành phố Cần Thơ. Ban hành Bộ chỉ số chuyển đổi số (DTI) thành phố năm 2026;

d) Phối hợp xây dựng, ban hành các quy chế, quy định về khai thác, vận hành các hệ thống, nền tảng, dữ liệu.

4. Phát triển nhân lực số phục vụ chuyển đổi số

a) Phổ cập kỹ năng số, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số nói chung, Chính phủ số, kinh tế số, an toàn thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp đảm bảo thực chất, hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” và hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng;

b) Phối hợp tổ chức triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến trúc; dữ liệu, phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo; sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách, công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp; về an toàn thông tin; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số, cán bộ phụ trách an toàn thông tin...;

c) Hỗ trợ kinh phí cho công chức phụ trách chuyển đổi số; hỗ trợ kinh phí duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động cho Tổ công nghệ số cộng đồng;

- Triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEM/STEAM/STEAME).

5. Phát triển hạ tầng số

a) Tăng cường phát triển hạ tầng viễn thông, hạ tầng số của các doanh nghiệp viễn thông. Phủ sóng 5G đảm bảo chất lượng cao tại các khu công nghiệp, trung tâm đô thị;

b) Phối hợp xây dựng, công bố kế hoạch đầu tư, cải tạo nâng cấp hệ thống hạ tầng đô thị của thành phố để các đơn vị phối hợp triển khai đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật các ngành giao thông, năng lượng, chiếu sáng, cấp, thoát nước, hạ tầng công trình ngầm, hạ tầng kỹ thuật khác;

c) Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin tại địa phương đảm bảo vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

d) Phối hợp thực hiện đầu tư nâng cấp hạ tầng điện toán đám mây; nâng cấp Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước thành phố phục vụ chính quyền số, đô thị thông minh;

đ) Phối hợp tăng cường phát triển hạ tầng ICT cho đô thị thông minh, kết nối mạng Internet vạn vật (IoT) xây dựng lộ trình và triển khai tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu như giao thông, năng lượng, điện, nước, đô thị để chuyển đổi thành một bộ phận cấu thành quan trọng của hạ tầng số. Tất cả các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng thiết yếu, hạ tầng giao thông, đô thị, xây dựng phải có nội dung nghiên cứu, phân tích để xem xét, bổ sung hạng mục ứng dụng, kết nối mạng IoT, tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số. Các nội dung phát triển hạ tầng IoT phải bảo đảm hiệu quả, phát triển các hạ tầng dùng chung, tránh đầu tư trùng lặp.

6. Phát triển dữ liệu số

a) Số hoá kết quả giải quyết thủ tục hành chính, dữ liệu chuyên ngành (nhất là dữ liệu hộ tịch, đất đai, doanh nghiệp, tài chính,...) tích hợp dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung thành phố phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo dựa trên dữ liệu;

b) Tiếp tục phối hợp tăng cường phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo đồng bộ, thống nhất; đồng thời, kết nối và chia sẻ với Kho dữ liệu dùng chung của thành phố, các cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống thông tin của bộ, ngành, địa phương khác theo quy định;

c) Tăng cường quản trị và bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu, triển khai các giải pháp kiểm kê, phân loại, tiêu chuẩn hóa, định danh dữ liệu; thực hiện chia sẻ, khai thác dữ liệu theo quy định của pháp luật, bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc về bảo vệ dữ liệu cá nhân và chủ quyền số quốc gia.

7. Đảm bảo an toàn thông tin mạng

Tăng cường đảm bảo an toàn thông tin tại các phòng, đơn vị thuộc phường. Triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin đang vận hành sử dụng. Phối hợp tổ chức tập huấn, diễn tập an toàn thông tin mạng trong cơ quan đơn vị. Thuê dịch vụ công nghệ thông tin phòng, chống mã độc tập trung. Hoàn thiện quy trình, phương án, giải pháp ứng cứu sự cố, sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin khi gặp sự cố.

8. Xây dựng chính quyền số gắn với Cải cách hành chính

a) **Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ số phục vụ người dân, doanh nghiệp:**

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, phi địa giới hành chính để người dân, doanh nghiệp có trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ, nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí. Thực hiện rà soát, cập nhật hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, lưu trữ hồ sơ cá nhân, tăng cường tái sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính;

- Phối hợp Nâng cấp Trang thông tin điện tử của phường. Phối hợp hoàn thiện Kênh giao tiếp số hợp nhất kết nối giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp để mang lại trải nghiệm thuận tiện, nhất quán và xuyên suốt cho người dân, doanh nghiệp khi giao tiếp với chính quyền qua các hình thức khác nhau (Tổng đài 1022, Ứng dụng Can Tho Smart,...).

b) **Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số:**

- Phối hợp duy trì sử dụng các ứng dụng dùng chung toàn thành phố như Hệ thống quản lý văn bản và điều hành thành phố, Hệ thống thư điện tử thành phố,... Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc chuyên môn của các cơ quan, đơn vị. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xử lý công việc;

9. Kinh tế số

a) **Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số:**

Phối hợp xây dựng và đưa vào hoạt động Khu Công nghệ thông tin tập trung thành phố, Khu Công nghệ số Hậu Giang; nghiên cứu cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; tập trung phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới dựa trên nền tảng dữ liệu số trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội; các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo về công nghệ số. Triển khai các chương trình, các khóa huấn luyện đào tạo chuyên sâu..., đào tạo kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, giám đốc điều hành các doanh nghiệp.

b) Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia chuyển đổi số:

Triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số. Trong đó, hỗ trợ, đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp theo Quyết định 1567/QĐ-BKH-CN ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Bộ tiêu chí đánh giá

- Mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp triển khai các giải pháp công nghệ, ứng dụng nền tảng số để chuyển đổi số, phù hợp theo định hướng của quốc gia. Khuyến khích các doanh nghiệp dịch vụ công nghệ tiếp cận, giới thiệu sản phẩm, hợp tác, hỗ trợ các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh trong các lĩnh vực tiếp cận sản phẩm công nghệ số để đổi mới mô hình quản trị, tổ chức sản xuất góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Đẩy mạnh và hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản chủ lực của địa phương lên các sàn thương mại điện tử. Thúc đẩy và khuyến khích phát triển các hình thức kinh doanh an toàn trên môi trường mạng.

c) Triển khai các hoạt động phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực:

Triển khai các nhiệm vụ của các cơ quan được giao tại Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung phát triển kinh tế số trong một số lĩnh vực chủ yếu: nông nghiệp, công thương, logistic, du lịch, thương mại điện tử,...

10. Xã hội số

a) Phát triển xã hội số gắn với phát triển công dân số với các đặc trưng và điều kiện cơ bản để tham gia hoạt động trên môi trường số;

b) Hỗ trợ mỗi công dân trưởng thành đều có danh tính số, tài khoản số, chữ ký số và phương tiện số;

c) Hỗ trợ triển khai phát triển mạng 5G, thí điểm 6G; đảm bảo cáp quang đến hộ gia đình. Phối hợp với các doanh nghiệp triển khai chương trình phổ cập điện thoại di động thông minh giá rẻ;

d) Triển khai chương trình “Bình dân học vụ số” để phổ cập kỹ năng cho người dân. Cung cấp các khóa học trực tuyến mở (MOOCs) cho tất cả người dân nâng cao khả năng tiếp cận giáo dục nhờ công nghệ số, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng số. Triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEM/STEAM), đào tạo tiếng Anh và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin,

bảo đảm an toàn thông tin tại các cấp học. Thực hiện đào tạo, tập huấn hướng nghiệp để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số;

đ) Phối hợp hoàn thiện, bổ sung chức năng để ứng dụng Can Tho Smart trở thành ứng dụng duy nhất phục vụ cho người dân và doanh nghiệp trong việc tra cứu, khai thác thông tin, tương tác với chính quyền;

e) Triển khai các dịch vụ, phương tiện y tế thông minh, hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân và mã định danh y tế; triển khai ứng dụng công nghệ số tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; hồ sơ bệnh án điện tử, thanh toán viện phí điện tử không dùng tiền mặt; triển khai các nền tảng hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa, cho phép theo dõi, trợ giúp, chăm sóc sức khỏe người dân từ xa, kết nối trực tuyến giữa người bệnh. Triển khai các nền tảng số trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa, thể thao, thư viện phục vụ người dân;

g) Triển khai sáng kiến về xã hội số nhằm thúc đẩy thương mại điện tử nông sản, phát triển nông nghiệp thông minh, khám chữa bệnh từ xa...;

h) Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số tại cơ sở, đặc biệt là các Tổ công nghệ số cộng đồng; phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng xã hội hoá;

i) Huy động nguồn lực nhà nước và xã hội hóa để đầu tư lắp đặt mạng Internet và các trang thiết bị công nghệ thiết yếu tại Nhà văn hóa khu vực phục vụ nhu cầu tiếp cận thông tin, tiếp cận công nghệ số của Nhân dân.

IV. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ

(Đính kèm Phụ lục II)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường làm đầu mối, phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện, tổng hợp tình hình triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân phường, thành phố (qua Sở Khoa học và Công nghệ) tiến độ thực hiện trước ngày 15 hàng tháng, báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 15/12 về các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công thực hiện tại phụ lục của Kế hoạch. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành thành phố và các đơn vị có liên quan thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công tại phụ lục của Kế hoạch.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân phường về kinh phí triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số phường Long Mỹ năm 2026 theo đúng quy định. Làm đầu mối chủ

trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số.

Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) tiến độ thực hiện trước ngày 10 hàng tháng, báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10 tháng 12 về các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công thực hiện tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

3. Văn phòng HĐND và UBND, Trung tâm Phục vụ hành chính công, cán bộ, công chức căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch; Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) tiến độ thực hiện trước ngày 10 hàng tháng, báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10 tháng 12 về các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công thực hiện tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia công tác chuyển đổi số.

5. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn phường tham gia với vai trò nòng cốt, ưu tiên triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, đặc biệt quan tâm phát triển kinh tế số, xã hội số. Thực hiện các mục tiêu, các nhiệm vụ tại phụ lục của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số phường Long Mỹ năm 2026. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để b/c);
- Sở Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- TT: Đ/U, HĐND, UBND phường;
- UB. MTTQVN và các Đoàn thể phường;
- Các phòng, trung tâm thuộc UBND phường;
- Ban Chỉ huy quân sự phường;
- Công an phường;
- Trạm y tế phường;
- Các trường học trên địa bàn;
- Các khu vực trên địa bàn phường;
- Doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Chì